

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUANG BÌNH
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày 29 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Hồng
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Trung Thọ
- Bà Nguyễn Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Đánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Quan Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thị D; sinh năm 1984 tại huyện Q, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; Căn cước công dân số 002184....., do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/6/.....; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quốc X và bà Đặng Thị S; có chồng là Trương Văn P và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: 01 (bị xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, theo Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang); bị bắt, tạm giam ngày 20/01/2022; ngày 19/4/2022 được Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình cho thay thế biện pháp tạm giam bằng bảo lãnh; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Hoàng Văn K; sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn R, xã G, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

+ Ông Hoàng Trung L; sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

+ Bà Hoàng Thị M; sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

+ Ông Long Đức V; sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20/01/2022, khi đến nhà Hoàng Văn K, tại thôn R, xã G, huyện Q, tỉnh Hà Giang để mua ngô, Đặng Thị D thấy Hoàng Trung L, Long Đức V, Hoàng Thị M đang ngồi uống nước; D ngồi uống nước cùng mọi người. Đến khoảng 12 giờ 30 phút, ông K mang rượu ra uống và nói với L, M, D, V là “trời mưa uống rượu, làm tý” (mục đích rủ nhau đánh bạc ăn tiền). Sau đó, Hoàng Văn K lấy bộ bài (tú lơ khơ) ra đưa cho Long Đức V để chia bài rồi cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây. Hoàng Văn K, Đặng Thị D, Hoàng Thị M, Hoàng Trung L, Long Đức V cùng nhau đánh bạc đến 13 giờ 50 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Quang Bình phát hiện và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.521.000 đồng (một triệu năm trăm hai mươi một nghìn) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và một bộ bài gồm 36 lá tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cỏi.

Việc đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây là dùng bộ bài gồm 52 quân bài, bỏ các quân từ 10 đến K còn 36 quân bài từ Át đến 9 (Át tính là quân 1), người cầm chương chia cho những người chơi mỗi người ba quân bài, trước khi lên bài thống nhất mỗi ván đặt từ 10.000 đến 20.000 đồng, sau đó những người chơi cộng điểm ba quân bài được chia và tính điểm so với người cầm chương, người có điểm cao hơn so với chương sẽ được số tiền tương ứng đã đặt cược. Về cách tính điểm, quân A (Át) được tính là một điểm, tổng cộng điểm tính từ 1 đến 10 điểm, nếu có bài bằng điểm nhau thì ai có quân chất to nhất sẽ thắng (quy định chất rô là chất to nhất sau đó đến cơ, bích, tép).

Về số tiền khi tham gia đánh bạc, Đặng Thị D khai có 50.000 đồng, Hoàng Văn K khai có hơn 300.000 đồng, Hoàng Trung L khai có 400.000 đồng, Long Đức V khai có 145.000 đồng, Hoàng Thị M khai có 150.000 đồng; các đối tượng dùng hết số tiền mình có để đánh bạc, đánh lúc thắng lúc thua; toàn bộ số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc đều để trên chiếu bạc và đã bị Công an huyện Quang Bình tạm giữ.

Kết quả xác minh nhân thân, tiền án, tiền sự của những người tham gia đánh bạc như sau:

- Hoàng Văn K có 01 tiền án về tội “Gá bạc”: Tại Bản án số 13/2021/HS-ST ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt Hoàng Văn K 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm. Hoàng Văn K đang thi hành bản án này.

- Đặng Thị D có tiền án về tội “Đánh bạc”: Tại bản án số 26/018/HSST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt Đặng Thị D 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng. Đặng Thị D đang thi hành bản án này.

- Long Đức V, Hoàng Trung L, Hoàng Thị M chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, tội “Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc”. Công an huyện Quang Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng về hành vi “Đánh bạc”.

Theo Kết luận giám định số 76/KL-KTHS –TL ngày 28/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang thì 39 tờ tiền Việt Nam, trị giá 1.521.000 đồng thu tại chiếu bạc là tiền thật.

Sau khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quang Bình kết thúc điều tra, chuyển hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát đề nghị truy tố Hoàng Văn K, Đặng Thị D về tội “Đánh bạc”, Đặng Thị D có biểu hiện mắc bệnh tâm thần. Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình đã quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi đánh bạc của Đặng Thị D và ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định tình trạng tâm thần, năng lực trách nhiệm hình sự của Đặng Thị D.

Hành vi đánh bạc của Hoàng Văn K đã được truy tố bằng bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 19/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang và đã bị xét xử tại bản án số 09/2022/HS-ST ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 68/KLGD ngày 08/6/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận:

“1. Đặng Thị D, sinh năm 1984, trú tại thôn Y, xã T, huyện Q không bị bệnh Tâm thần.

2. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 20/01/2022, Đặng Thị D không bị bệnh Tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại Đặng Thị D không bị bệnh Tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi”.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 16/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình đã truy tố Đặng Thị D về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố Đặng Thị D phạm tội “Đánh bạc”. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị D từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành là 24 tháng tù của Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, buộc bị cáo Đặng Thị D phải chấp hành hình phạt chung là từ 30 đến 33 tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/8/2017 đến ngày 04/01/2018 (theo Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang) và từ ngày 20/01/2022 đến ngày 19/4/2022 (bị tạm giam trong vụ án này); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Về vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 09/2022/HS-ST ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang, xét xử Hoàng Văn K về tội “Đánh bạc”, nên không đề cập đến. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên các hành vi, quyết định tố tụng này là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận có hành vi đánh bạc như cáo trạng đã nêu. Lời khai này phù hợp với những lời khai trước đó của bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Do chỉ có lời khai, không có tài liệu khác chứng minh nên không làm rõ được số tiền từng ván đánh bạc của mỗi người tham gia đánh bạc là bao nhiêu. Tổng số tiền mà bị cáo và những người tham gia đánh bạc đã khai là mang theo dùng đánh bạc không khớp với số tiền thu giữ được tại chiếu bạc. Tuy nhiên, bị cáo và những người tham gia đánh bạc đều khẳng định toàn bộ số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc đều để trên chiếu bạc và đã bị Công an huyện Quang Bình tạm giữ.

[4] Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định là ngày 20/01/2022, Đặng Thị D, Hoàng Văn K, Hoàng Trung L, Long Đức V, Hoàng Thị M đã có hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh ba cây, được thua bằng tiền với tổng số tiền là 1.521.000 đồng, là số tiền bắt quả tang thu tại chiếu bạc tại nhà Hoàng Văn K ở thôn R, xã G, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Hành vi đánh bạc này đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.521.000 đồng, chưa đủ định lượng để xử lý hình sự về tội “Đánh bạc”, nhưng Đặng Thị D có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích, do đó hành vi của Đặng Thị D đã cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, hình phạt bổ sung là người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, bị xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, theo Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Trong thời gian thử thách thì ngày 01/01/2022, Đặng Thị D lại bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang khởi tố bị can về hành vi đánh bạc xảy ra ngày 23/12/2021 tại thôn H, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Giang và bị cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Y, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Tuy nhiên, Đặng Thị D đã vi phạm Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú nói trên và ngày 20/01/2022 lại cố ý tiếp tục có hành vi đánh bạc tại nhà Hoàng Văn K ở Thôn R, xã G, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Tuy số tiền mà bị cáo khai dùng để đánh bạc cũng như số tiền thu trên chiếu bạc là không lớn nhưng hành vi đánh bạc này của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội trong thời gian thử thách, thể hiện sự coi thường pháp luật, cần được nghiêm trị. Hội đồng xét xử thấy cần lên một mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một

thời gian nhất định mới đủ tính răn đe đối với bị cáo và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại khoản 5 Điều 65 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/8/2017 đến ngày 04/01/2018 (theo Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang) và từ ngày 20/01/2022 đến ngày 19/4/2022 (bị tạm giam trong vụ án này).

[8] Xét thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với hành vi đánh bạc của Hoàng Văn K trong vụ án này: Đã được xử lý về hình sự trước đó, cụ thể là tại bản án số 09/2022/HS-ST ngày 14/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Quang Bình đã xử phạt Hoàng Văn K 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”, cộng với 01 năm 06 tháng tù của bản án số 13/2021/HSST ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang về tội “Gá bạc”, Hoàng Văn K phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 01 tháng tù.

[10] Đối với hành vi đánh bạc của Long Đức V, Hoàng Trung L, Hoàng Thị M trong vụ án này: Do các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, tội “Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc”, Công an huyện Quang Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng về hành vi “Đánh bạc” là có căn cứ.

[11] Vật chứng: Không có (do đã được xử lý tại bản án số 09/2022/HS-ST ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình xét xử Hoàng Văn K về tội “Đánh bạc”).

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị D phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thị D 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành là 24 tháng tù của Bản án số 26/2018/HS-ST ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, bị cáo Đặng Thị D phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm

giam từ ngày 28/8/2017 đến ngày 04/01/2018 và từ ngày 20/01/2022 đến ngày 19/4/2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Thị D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự, trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mai Hồng